TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG ĐIỀN** **TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 152/2022/HS-ST
Ngày: 09-12-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Bình

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Công Danh- Giáo viên về hưu

2. Bà Nguyễn Thị Thủy- Giáo viên về hưu

- ***Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Quốc Tín – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tham gia phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Thu Kiều- Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ L số 138/2022/TLST-HS ngày 26-10-2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 140/2022/QĐXXST-HS ngày 14-11-2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 09/2022/QĐST-HS ngày 28-11-2022 đối với các bị cáo:

1. Phan Quốc Đ, sinh năm 2001 tại Quảng Ngãi; HKTT: Thôn A, xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; chỗ ở: Không có nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn H, sinh năm 1979 và bà Bùi Thị S, sinh năm 1979; tiền án: Không;

Tiền sự:

- Quyết định số 157/QĐ-XPHC ngày 14-10-2020 của Công an huyện Long Điền xử phạt hành chính về hành vi "Xâm hại sức khỏe người khác", hình thức: Phạt tiền, mức phạt 2.500.000đ, đã đóng phạt vào ngày 23-7-2021.

- Quyết định số 02/QĐ-XPHC ngày 07-01-2021 của Công an huyện Long Điền xử phạt hành chính về hành vi "Xâm hại sức khỏe người khác", hình thức: Phạt tiền, mức phạt 2.500.000đ, đã đóng phạt vào ngày 04-5-2022.

Nhân thân:

- Quyết định số 183/QĐ-XPVPHC ngày 21-9-2017 của Công an thị trấn

Long Hải xử phạt hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy", hình thức: Cảnh cáo.

- Quyết định số 25/QĐ-XPVPHC ngày 21-9-2017 của Công an huyện Đất Đỏ xử phạt hành chính về hành vi "Gây rối trật tự công cộng", hình thức: Phạt tiền, mức phạt: 4.000.000đ, đã đóng phạt vào ngày 21-5-2018.

- Bản án số 76/2018/HSST ngày 06-9-2018 của Tòa án nhân dân huyện Long Điền xử phạt Phan Quốc Đ 18 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 19-02-2020.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21-4-2022, chuyển tạm giam từ ngày 30-4-2022. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Long Điền, có mặt.

2. Phạm Võ Đan T, sinh năm 2001 tại Bà Rịa-Vũng Tàu; HKTT: Khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; chỗ ở: Không có nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Tuấn C, sinh năm 1968 và bà Võ Thị T, sinh năm 1965; tiền sự: Không;

Tiền án: Bản án số 65/2020/HS-ST ngày 17-7-2020 của Tòa án nhân dân huyện Long Điền xử phạt Phạm Võ Đan T 14 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 07-3-2022.

Nhân thân: Quyết định số 118/QĐ-XPVPHC ngày 21-9-2017 của Công an thị trấn Long Hải xử phạt hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy", hình thức: Phạt tiền, mức phạt: 250.000đ, đã đóng phạt vào ngày 10-4-2018.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21-4-2022, chuyển tạm giam từ ngày 30-4-2022. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Long Điền, có mặt.

3. Trần Thanh T1, sinh năm 1997 tại Bà Rịa-Vũng Tàu; HKTT: Khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; chỗ ở: Không có nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ học vấn 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T, sinh năm 1971 và bà Khổng Thị L, sinh năm 1976; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21-4-2022, chuyển tạm giam từ ngày 30-4-2022. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Long Điền, có mặt.

4. Thạch Công L, sinh ngày 21-01-2005 tại Bà Rịa-Vũng Tàu; HKTT: Ấp T, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; chỗ ở: Không có nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Khơ me; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thạch L (đã chết) và bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1983; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10-5-2022. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà

tạm giữ Công an huyện Long Điền, có mặt.

- *Người giám hộ của bị cáo Thạch Công L*: Ông Thạch L1, sinh năm 1976; địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu, có mặt.

- *Người bào chữa chỉ định của bị cáo Thạch Công L*: Bà Hồ Thị H- Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, có mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Châu Thị Bích T2, sinh năm 2004; địa chỉ: Khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, có mặt.

+ Bạch Thị Thanh N, sinh năm 1999; địa chỉ: Khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, có mặt.

+ Nguyễn Văn C, sinh năm 2006; địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, có mặt

Người giám hộ của Nguyễn Văn C: Bà Phạm Thị G, sinh năm 1986; địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 20-4-2022, Phạm Võ Đan T (sinh năm 2001; HKTT: Khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu); Thạch Công L (sinh năm 2005; HKTT: Ấp T, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu); Trần Thanh T1 (sinh năm 1997; HKTT: Khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu); Nguyễn Văn C (sinh năm: 2006; HKTT: Ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu) đến nhà của Phan Quốc Đ (sinh năm 2001; HKTT: Thôn A, xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi) đang thuê ở tại khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu để chơi. Lúc này, T, L, Đ, C, T1 bàn bạc rủ nhau góp tiền mua ma túy về sử dụng. T1 góp 100.000đ, C góp 100.000đ, L góp 300.000đ, T nói với Đ góp 200.000đ (nhưng T chưa đưa tiền cho Đ, Đ lấy tiền của mình ứng trước cho T 200.000đ) thành 700.000đ để Đ đi mua ma Túy về sử dụng. Đ điện thoại cho một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua 700.000 ma túy đá và hẹn giao nhận ma túy tại ngã ba "Thúy Lan" thuộc thị trấn L. Khoảng 15 phút sau, Đ đi bộ ra ngã ba Thúy Lan gặp người đàn ông trên mua được 04 gói ma túy đá, kèm 01 cái nỏ thủy tinh để sử dụng ma túy. Khi về đến nhà trọ, Đ đi vào trong phòng lấy một ít ma túy ra bỏ vào dụng cụ sử dụng ma túy để Đ, T, L, T1, C cùng nhau sử dụng. Trong lúc sử dụng mà hết ma túy, L, T

có lấy một ít ma túy bỏ thêm vào dụng cụ sử dụng. Khi nhóm của Đ đang sử dụng ma túy có Bạch Thị Thanh N (sinh năm 1999; HKTT: Khu phố Hải Hà 2, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu) đến chơi và tự ý vào sử dụng ma túy cùng với nhóm của Đ. Sau khi sử dụng xong, số ma túy còn lại Đ cất giấu vào phía sau tấm gương phòng vệ sinh rồi tất cả đi ngủ, N đi về nhà.

Đến khoảng 05 giờ ngày 21-4-2022, N chở Châu Thị Bích T2 (Sinh năm: 2004; nơi cư trú: phường Đ, Thành Phố P, tỉnh Ninh Thuận) đến nhà Đ chơi. Thấy mọi người còn đang ngủ nên N và T2 vào phòng của Đ nằm ngủ. Đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, Công an thị trấn Long Hải kiểm tra hành chính nhà trọ của Đ. Qua kiểm tra phát hiện Đ có hành vi tàng trữ 04 gói ma túy được cất giấu phía sau tấm gương phòng vệ sinh. Số ma túy trên là của T, L, C, T1 cùng góp tiền đưa Đ đi mua để sử dụng.

Tại Cơ quan điều tra, Phan Quốc Đ, Phạm Võ Đan T, Trần Thanh T1, Thạch Công L đã khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên.

Tại Bản kết luận giám định số 180/KL-KTHS-MT ngày 29-4-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu kết luận: Mẫu chất kết tinh không màu - trong suốt chứa trong 04 gói nylon hàn kín, được niêm phong trong một phong bị màu trắng, có hình dấu của Công an thị trấn Long Hải - CAH Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cùng các chữ ký ghi họ tên: Thiếu tá Bùi Quốc H, Lê Ngọc S, Phạm Võ Đan T, Lê Minh H, Thạch Công L, "Phan Quốc Đ", Châu Thị Bích T2, Bạch Thị Thanh N, Trần Thanh T1, Trương Thị L, Nguyễn Văn C, gửi đến giám định có tổng khối lượng **0,9187 gam, là ma Túy, loại Methamphetamine**.

Vật chứng thu giữ và xử L:

- 04 gói nylon hàn kín, bên trong có chứa ma túy, sau khi giám định được niêm phong lại vụ số 180 ngày 29-4-2022; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma Túy đá;

- Số tiền 10.200.000đ (thu giữ của Phan Quốc Đ 10.000.000đ, thu giữ của Phạm Võ Đan T 200.000đ);

- 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone, màu xanh - đen, đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung, màu xanh - đen, đã qua sử dụng thu giữ của Phan Quốc Đ; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone, màu vàng trắng, đã qua sử dụng thu giữ của Trần Thanh T1; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Oppo màu đen, đã qua sử dụng thu giữ của Thạch Công L; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Oppo, màu vàng - trắng, màn hình bị vỡ, đã qua sử dụng thu giữ của Phạm Võ Đan T. Hiện đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền quản lý, chờ xử lý.

- 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại xe Vario, màu đỏ - đen, biển số 72K1639.99 thu giữ của Phạm Võ Đan T do bà Võ Thị T là mẹ của T (sinh năm: 1965, cư trú tại khu phố Hải Sơn, thị trấn Long Hải, huyện Long Điền) làm chủ sở hữu; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung màu đỏ, màn hình bị vỡ, đã qua sử dụng thu giữ của Bạch Thị Thanh N và 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone, màu hồng - trắng, màn hình bị vỡ, đã qua sử dụng thu giữ của Châu Thị Bích T2; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone, màu xám - đen, màn hình bị vỡ, đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Văn C, không liên quan đến vụ án. Cơ quan CSĐT Công an huyện Long Điền đã ra quyết định xử L vật chứng giao trả xe mô tô cho bà T, giao trả điện thoại cho N, T2 và C.

Tại bản Cáo trạng số 142/CT-VKSLĐ ngày 25-10-2022, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu truy tố các bị cáo Phan Quốc Đ, Phạm Võ Đan T, Trần Thanh T1, Thạch Công L về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma Túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma Túy"*và tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*, đề nghị HĐXX:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phan Quốc Đ từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" và 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*".

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Phan Quốc Đ phải chịu từ 03 năm 09 tháng đến 04 năm 06 tháng tù về cả hai tội.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 255; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Võ Đan T từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm 03 tháng tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" và 02 năm 06 tháng đến 02 năm 09 tháng tù về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*".

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Phạm Võ Đan T phải chịu từ 04 năm 03 tháng đến 05 năm tù về cả hai tội.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Thanh T1 từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất*

ma túy" và 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*".

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Trần Thanh T1 phải chịu từ 03 năm 03 tháng đến 03 năm 09 tháng tù về cả hai tội.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Thạch Công L từ 12 tháng đến 14 tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" và 18 tháng đến 22 tháng tù về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*".

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Thạch Công L phải chịu từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Về xử L vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị HĐXX:

- Tịch thu tiêu hủy 04 gói nylon hàn kín, bên trong có chứa ma túy, sau khi giám định được niêm phong lại vụ số 180 ngày 29-4-2022; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá là vật cấm lưu hành.

- Trả lại cho bị cáo Phan Quốc Đ 10.000.000đ; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung, màu xanh - đen, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone, màu xanh – đen là tài sản riêng của bị cáo.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 200.000 đồng của bị cáo Phạm Võ Đan T là tài sản dùng vào việc phạm tội.

- Trả lại cho bị cáo Trần Thanh T1 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone, màu vàng trắng, đã qua sử dụng là tài sản riêng của bị cáo.

- Trả lại cho bị cáo Thạch Công L 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Oppo màu đen, đã qua sử dụng là tài sản riêng của bị cáo.

- Trả lại cho bị cáo Phạm Võ Đan T 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Oppo, màu vàng - trắng, màn hình bị vỡ, đã qua sử dụng là tài sản riêng của bị cáo.

Người giám hộ của bị cáo Thạch Công L trình bày: Do bị cáo L phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, nhận thức chưa đầy đủ nên đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo L.

Người bào chữa của bị cáo Thạch Công L trình bày:

Ngoài tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự mà đại diện Viển kiểm sát đề nghị áp dụng cho bị cáo L thì đề nghị HĐXX xem xét thêm một số tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo L như nguyên nhân phạm tội của bị cáo L có cha đã chết, mẹ đi tù không có ai quan tâm bảo ban bị cáo. Bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, chưa nhận thức đầy đủ về hành vi phạm tội của mình. Trong vụ án đồng phạm thì vai trò

của bị cáo không đáng kể, là người bị rủ rê tham gia, bị cáo không được học hành đến nơi đến chốn, có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu… Nên đề nghị HĐXX áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt để bị cáo cải tạo tốt, sớm trở về với xã hội.

Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố và không có ý kiến gì về luận tội của kiểm sát viên. Lời nói sau cùng các bị cáo xin được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về tố tụng:* Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Long Điền, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã tuân thủ nghiêm chỉnh theo thủ tục tố tụng trong việc thu thập chứng cứ theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh và điều luật áp dụng:* Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, người làm chứng, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử đã có căn cứ xác định nội dung vụ án như sau:

Vào khoảng 05 giờ ngày 21-4-2022, tại nhà của Phan Quốc Đ đang thuê ở thuộc khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Phan Quốc Đ, Phạm Võ Đan T, Trần Thanh T1, Thạch Công L bị phát hiện bắt quả tang đã có hành vi tàng trữ trái phép 04 gói ma túy, qua giám định có tổng khối lượng **0,9187 gam, là chất ma túy, loại Methamphetamine** mà Đ cất giấu phía sau tấm gương phòng vệ sinh, mục đích để sử dụng. Hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Trước đó khoảng 21 giờ 30 phút ngày 20-4-2022, các bị cáo Phạm Võ Đan T, Trần Thanh T1, Thạch Công L có hành vi góp tiền đưa cho Phan Quốc Đ mua

ma túy về để cùng nhau sử dụng tại phòng trọ của Đ và cung cấp ma túy, dụng cụ sử dụng, địa điểm cho Bạch Thị Thanh N cùng sử dụng ma túy. Các bị cáo nhận thức được hành vi để người khác sử dụng ma túy cùng với mình là trái pháp luật, thấy được trước các tác hại của tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nhưng vẫn thực hiện. Vì vậy hành vi mà các bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] *Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:*

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Các bị cáo Đ, T, T1 có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được rõ ma túy có tác hại rất xấu đến gia đình, xã hội, sức khỏe người sử dụng, làm mất kiểm soát hành vi, gây ảo giác, hoang tưởng, bị kích động mạnh...là một trong những tác nhân làm phát sinh các loại vi phạm, tội phạm khác nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần thiết phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của từng bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục, trừng trị, răn đe các bị cáo, giúp các bị cáo nhận ra sai lầm để sửa chữa thành công dân có ích cho xã hội đồng thời phòng ngừa, đấu tranh phòng chống tội phạm trong xã hội.

Bị cáo Phạm Võ Đan T đã bị xử phạt về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy*", chưa được xóa án tích, có nhân thân xấu về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; bị cáo Phan Quốc Đ có nhiều tiền sự, có nhân thân xấu về các hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và mua bán trái phép chất ma túy nhưng các bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục đi vào con đường phạm tội, thể hiện sự coi thường pháp luật của các bị cáo. Nên cần có hình phạt nghiêm khắc hơn đối với bị cáo T và bị cáo Đ.

Đối với bị cáo Thạch Công L phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên khi xem xét quyết định hình phạt cần áp dụng các quy định của Bộ luật hình sự về đường lối xét xử đối với người chưa thành niên phạm tội.

[4] *Về vai trò đồng phạm:*

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, bị cáo T là người khởi xướng việc mua ma túy về sử dụng chung, góp tiền mua ma túy; bị cáo Đ đi mua ma túy và cung cấp địa điểm cho việc sử dụng ma túy của cả nhóm bị cáo và đối tượng Bạch Thị Thanh N; bị cáo T1, L cùng góp tiền mua ma túy. Nên các bị cáo là đồng phạm về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" và tội "*Tàng trữ trái phép chất*

ma túy" đối với khối lượng ma túy bị thu giữ là 0,9187 gam. Trong đó, vai trò của bị cáo T, Đ cao hơn các bị cáo còn lại.

[5] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Phan Quốc Đ, Trần Thanh T1, Thạch Công L không có tình tiết tăng nặng.

Bị cáo Phạm Võ Đan T chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình.

[6] *Về xử L vật chứng*:

- 04 gói nylon hàn kín, bên trong có chứa ma túy, sau khi giám định được niêm phong lại vụ số 180 ngày 29-4-2022; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- Trả lại cho bị cáo Phan Quốc Đ 10.000.000đ; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung, màu xanh - đen, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone, màu xanh – đen là tài sản riêng của bị cáo.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 200.000 đồng của bị cáo Phạm Võ Đan T là công cụ dùng vào việc phạm tội.

- Trả lại cho bị cáo Trần Thanh T1 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone, màu vàng trắng, đã qua sử dụng là tài sản riêng của bị cáo.

- Trả lại cho bị cáo Thạch Công L 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Oppo màu đen, đã qua sử dụng là tài sản riêng của bị cáo.

- Trả lại cho bị cáo Phạm Võ Đan T 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Oppo, màu vàng - trắng, màn hình bị vỡ, đã qua sử dụng là tài sản riêng của bị cáo.

[7] *Về các vấn đề khác*:

- Đối với người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) đã có hành vi bán ma túy cho Đ, Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ và xử L sau.

- Đối với Nguyễn Văn C, sinh ngày 20-11-2006, tính đến thời điểm phạm tội chưa đủ 16 tuổi nên chưa đủ tuổi để khởi tố về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 249 và tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự. Cơ quan CSĐT Công an huyện Long Điền đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn C là phù hợp.

- Đối với Bạch Thị Thanh N đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và phòng trọ của Phan Quốc Đ, Cơ quan CSĐT Công an huyện Long Điền chuyển

Công an thị trấn Long Hải ra quyết định xử phạt hành chính đối với Bạch Thị Thanh N.

- Đối với Châu Thị Bích T2 không biết việc nhóm của Đ mua và tàng trữ trái phép chất ma túy nên không xem xét xử L là phù hợp.

- 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại xe Vario, màu đỏ - đen, biển số 72K1639.99 thu giữ của Phạm Võ Đan T do bà Võ Thị T là mẹ của T (sinh năm: 1965, cư trú tại khu phố H, thị trấn L, huyện L) làm chủ sở hữu; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung màu đỏ, màn hình bị vỡ, đã qua sử dụng thu giữ của Bạch Thị Thanh N và 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone, màu hồng - trắng, màn hình bị vỡ, đã qua sử dụng thu giữ của Châu Thị Bích T2; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone, màu xám - đen, màn hình bị vỡ, đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Văn C, không liên quan đến vụ án. Cơ quan CSĐT Công an huyện Long Điền đã ra quyết định xử L vật chứng giao trả xe mô tô cho bà T, giao trả điện thoại cho N, T2 và C là phù hợp.

[8] *Về án phí*: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Phan Quốc Đ, Phạm Võ Đan T, Trần Thanh T1, Thạch Công L phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" và tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*".

2. Về hình phạt:

2.1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phan Quốc Đ 01 (một) năm 05 (năm) tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Áp dụng khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phan Quốc Đ 02 (hai) năm 02 (hai) tháng tù về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*".

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt buộc **bị cáo Phan Quốc Đ phải chịu 03 (ba) năm 07 (bảy) tháng tù.** Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21-4-2022.

2.2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Võ Đan T 01 (một) năm 07 (bảy) tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Áp dụng khoản 1 Điều 255, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Võ Đan T 02 (hai) năm 04 (bốn) tháng tù về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*".

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt buộc **bị cáo Phạm Võ Đan T phải chịu 03 (ba) năm 11 (mười một) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21-4-2022.

2.3. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Thanh T1 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Thanh T1 02 (hai) năm tù về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*".

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt buộc **bị cáo Trần Thanh T1 phải chịu 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù.** Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21-4-2022.

2.4 Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58, Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Thạch Công L 11 (mười một) tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Áp dụng khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58, Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Thạch Công L 01 (một) năm 05 (năm) tháng tù về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*".

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt buộc **bị cáo Thạch Công L phải chịu 02 (hai) năm 04 (bốn) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10-5-2022.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 04 gói nylon hàn kín, bên trong có chứa ma túy, sau khi giám định được niêm phong lại vụ số 180 ngày 29-4-2022; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá;

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) của bị cáo Phạm Võ Đan T.

- Trả lại cho bị cáo Phan Quốc Đ 10.000.000đ (Mười triệu đồng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu xanh - đen, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu xanh – đen

- Trả lại cho bị cáo Phạm Võ Đan T 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Oppo, màu vàng - trắng, màn hình bị vỡ, đã qua sử dụng;

- Trả lại cho bị cáo Trần Thanh T1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng trắng, đã qua sử dụng;

- Trả lại cho bị cáo Thạch Công L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen, đã qua sử dụng.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng số 107/BB-CCTHADS ngày 23-8-2022 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền)

4. Về án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 332, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Các bị cáo Phan Quốc Đ, Phạm Võ Đan T, Trần Thanh T1, Thạch Công L, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (09-12-2022), các bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu yêu cầu xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Long Điền;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Long Điền;;
- PC10 và PV06 Công an tỉnh BR-VT;
- Công an huyện Long Điền;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- Chi Cục THA dân sự huyện Long Điền;
- Các bị cáo; người bào chữa; người đại diện hợp pháp;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN–CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký và đóng dấu)

Phạm Thị Bình

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

Nguyễn Công Danh **Nguyễn Thị Thủy**

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Bình